TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG LÔ** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HS-ST
Ngày 29 tháng 9 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Khương Đặng Khánh Hằng

Các hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Kim Dung và Ông Nguyễn Xuân Bình

Thư ký phiên toà: Ông Nghiêm Xuân Huy - Thẩm tra viên Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Công Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2020/TLST- HS ngày 01 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Tr, sinh ngày 13 tháng 01 năm 1968; Nơi cư trú: Thôn Nh, xã Nh, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1929 và bà: Đào Thị G, sinh năm 1934; có vợ là: Hà Thị O, sinh năm 1970; có 02 con: lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1991; Tiền án,Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/6/2020 đến ngày 22/6/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, Bị cáo tại ngoại tại địa phương hôm nay có mặt tại phiên tòa.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phan Thị Nh, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn Nh, xã Nh, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; anh Hà Quang Ch, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn Nh, xã Nh, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; anh Ngô Văn Đ, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; ông Hà Văn Th, sinh năm 1969; Địa chỉ: Thôn H, xã Y, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1987; Địa chỉ: Khu 2, xã Ph, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; chị Nguyễn Thị Hoàng Y, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn Q, xã Đ, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; anh Nguyễn Đức Ng, sinh năm 1990; Địa chỉ: khu X, xã B, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ (đều vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 16/6/2020, Nguyễn Văn Tr cư trú tại thôn Như Sơn, xã Như Thụy, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc đang ở nhà thì có Ngô Văn Đ, trú tại thôn Đá Đen, xã Quang Yên, huyện Sông Lô dùng số điện thoại 0961.199.914 gọi vào số điện thoại 0986.021.686 của Tr hỏi mua 02 số đề ba càng là 171 với giá 50.000đ, số 141 là 20.000đ, Trung đồng ý. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Tr đang chơi bóng tại Nhà văn hóa thôn Như Sơn, xã Như Thụy thì Đ tiếp tục nhắn tin hỏi mua các số đề 01, 10, 75, 57, 02 mỗi số 10.000đ; số đề 20, 09, 90, 26, 62, 15 mỗi số 30.000đ; số đề 51, 79, 97, 77, 99 mỗi số 40.000đ; số đề 28, 82, 91, 21, 49, 55, 07, 00, 42 mỗi số 50.000đ; các số lô 57, 23, 04, 15, 72 mỗi số 10 điểm (mỗi điểm lô bằng 23.000đ/1 điểm); số lô 86, 79, 05, 26, 28, 82, 92 mỗi số 15 điểm. Tổng số tiền Tr bán số đề, số lô cho Đ là 4.515.000đ. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, có Hà Quang Ch, trú tại thôn Như Sơn, xã Như Thụy, huyện Sông Lô sử dụng số điện thoại 0988.187.291 nhắn tin đến số điện thoại 0986.021.686 của Tr hỏi mua các số đề đầu 0 (từ số 00 đến số 09) mỗi số 20.000đ, số đề 45, 54 mỗi số 50.000đ, tổng số tiền Tr bán số đề cho Ch là 300.000đ. Đến khoảng 17 giờ 55 phút cùng ngày, Đại đến gặp Tr ở nhà văn hóa thôn Như Sơn để trả tiền mua số lô, số đề, khi Tr và Đ đang giao nhận tiền cho nhau thì bị lực lượng Công an huyện Sông Lô phát hiện bắt quả tang, thu giữ gồm: Thu giữ trong tay Đ 4.714.000đ (Đ tự khai nhận là tiền mua số lô, số đề đang đưa trả Tr thì bị bắt giữ), 01 mảnh giấy có ghi các dãy số lô, số đề và có ghi chữ Nguyễn Văn Tr; 01 điện thoại Masster cũ màu đen; thu giữ trong túi của Tr số tiền 520.000đ (Tr khai nhận đây là tiền là tiền do lao động mà có và sử dụng để chi tiêu cá nhân); 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đỏ; thu giữ của Hà Quang Ch 01 điện thoại Samsung J7 Prime và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra làm rõ ngoài việc bán số lô, số đề cho Ngô Văn Đại và Hà Quang Ch thì ngày 16/6/2020, Nguyễn Văn Tr còn bán số lô, số đề cho Phan Thị Nh, trú tại thôn Như Sơn, xã Như Thụy, huyện Sông Lô (con dâu Tr) và Hà Văn Th, trú tại thôn Hoa Mỹ, xã Yên Thạch, huyện Sông Lô, cụ thể như sau:

- Khoảng 17 giờ 40 phút, Phan Thị Nh đang làm việc tại Công ty Peanl ở thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thì có Nguyễn Văn A, cư trú tại xã Phượng Lâu, TP Việt Trì (là công nhân cùng công ty với Nh) sử dụng số điện thoại 0333728490 nhắn tin vào số điện thoại 0967.988.875 của Nhâm hỏi mua số lô 76, 52, 60, 43, 47, 74, 12, 21 mỗi số 5 điểm và số đề 01, 06 mỗi số 20.000đ; số đề 12, 21 mỗi số 10.000đ, tổng số tiền An mua số lô, số đề với Nhâm là 980.000đ. Tiếp đó có Nguyễn Thị Hoàng Y, cư trú tại xã Đồng Thịnh, huyện Sông Lô (là công nhân cùng công ty với Nhâm) sử dụng số điện thoại 0343662868 nhắn tin vào số điện thoại 0967.988.875 của Nhâm hỏi mua số lô 28, 82 mỗi số 5 điểm; số lô xiên 82 - 28 là 30.000đ; số đề 28, 82, 12, 77, 75 mỗi số 10.000đ, tổng số tiền Yến mua số lô, số đề với Nh là 310.000đ. Tiếp theo có Nguyễn Đức Ng, cư trú tại xã Vĩnh Phú, huyện Phù Ninh, Phú Thọ (là công

nhân cùng công ty với Nhâm) sử dụng số điện thoại 0328395975 nhắn tin vào số điện thoại 0967.988.875 của Nhâm hỏi mua số đề 16, 61, 63, 36 mỗi số 30.000đ, tổng số tiền Ngọc mua số đề với Nhâm là 120.000đ. Do ở cùng nhà, Nhâm biết Nguyễn Văn Tr có bán số lô, số đề nên sau khi nhận được tin nhắn mua số lô, số đề của An, Y và Ng thì Nh đã nhắn tin chuyển vào số điện thoại 0986.021.686 của Tr, nhận được tin nhắn Tr đồng ý nhắn tin trả lời Nh là "Ok".

- Khoảng 17 giờ 40 phút, Hà Văn Th, khi đang chơi nhà con gái tại Hà Nội, Th sử dụng số điện thoại 0977.311.844 nhắn tin vào số điện thoại của Nguyễn Văn Trung 0986.021.686 mua các số đề sân 8 = 110.000đ (tức là gồm có 19 số, từ số 08, 18, 28…81, 82, 83… đến 98, mỗi số 110.000đ), thành tiền là 2.090.000đ và Tr cắt lại 27% (tiền hoa hồng) nên số tiền Th phải thanh toán là 1.525.000đ; K = 300.000đ (tức là gồm 10 số, từ số 00, 11, 22, 33…99, mỗi số 30.000đ); 20 = 30.000đ (tức là số đề 20 = 30.000đ); số đề 10, 18, 81, 29, 59 mỗi số 10.000đ; số lô 89, 99, 44, 22, 09, 90 mỗi số 5 điểm (Tr tính cho Th mỗi điểm lô bằng 22.000đ/1 điểm). Tổng số tiền Tr bán số lô, số đề cho Thức là 2.462.000đ. Sau khi Th nhắn tin cho Tr những số lô, số đề trên xong thì được Tr nhắn tin trả lời "Ok". Đến khoảng 18 giờ 05 phút cùng ngày, Th nhắn tin cho Tr để tiếp tục hỏi mua số lô, số đề nhưng không thấy Tr trả lời nên Th nhắn tin lại cho Trung báo huỷ không mua thêm số lô, số đề nào khác nữa.

Nguyễn Văn Tr trực tiếp bán số lô, số đề cho các đối tượng đánh bạc khác để nhằm thu lợi. Các đối tượng thống nhất dựa vào kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng ngày 16/6/2020 để tính thắng - thua. Hình thức đánh số đề ba càng là căn cứ vào ba số cuối của giải đặc biệt; số đề là căn cứ vào hai số cuối của giải đặc biệt; số lô là căn cứ vào hai số cuối của tất cả các giải và người chơi đánh (ghi) bất kỳ số tự nhiên nào từ số 00 đến số 99; lô xiên là chọn các cặp số khác nhau kết hợp thành một bộ để đánh và được so từ giải đặc biệt đến giải bảy. Khi trúng số đề ba càng thì người mua được trả gấp 400 lần số tiền đã mua; trúng số đề thì người mua được trả gấp 70 lần số tiền đã mua; trúng số lô thì người mua được trả theo tỷ lệ 01 điểm lô ăn 80.000 đồng; trúng lô xiên 2 thì người mua được trả theo tỷ lệ 10.000 đồng ăn 150.000 đồng. Trường hợp người chơi không có số lô, số đề trùng với kết quả số xố Miền bắc mở thưởng thì sẽ mất số tiền đã mua. Số tiền thắng, thua sẽ thanh toán vào sau giờ quay kết quả xổ số Miền bắc hoặc ngày hôm sau.

Thời điểm bắt quả tang Trung bán số lô, số đề cho Đ, Ch, Nh, Th nhưng chưa có kết quả mở thưởng xổ số Miền Bắc ngày 16/6/2020, nên xác định tổng số tiền Nguyễn Văn Tr đánh bạc là 8.569.000đ; Ngô Văn Đ 4.714.000đ (trong đó số tiền Đ đã đánh bạc với Tr là 4.515.000đ và số tiền sẽ sử dụng vào đánh bạc là 199.000đ); Hà Văn Th 2.462.000đ; Phan Thị Nh 1.410.000đ; Nguyễn Văn A là 980.000đ; Nguyễn Thị Hoàng Y 310.000đ; Nguyễn Đức Ng 120.000đ; Hà Quang Ch 300.000đ. Khi làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô, Hà Văn Th đã tự nguyện giao nộp số tiền 2.462.000đ; Nguyễn Văn A 980.000đ; Nguyễn Thị Hoàng Y 310.000đ; Nguyễn Đức Ng 120.000đ; Hà Quang Ch 300.000đ đều là tiền đánh bạc các đối tượng chưa thanh toán với nhau.

Đối với Phan Thị Nh là người bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn A, Nguyễn Thị Hoàng Y, Nguyễn Đức Ng sau đó chuyển lại cho Nguyễn Văn Tr. Giữa bị can Tr và Nh không có sự bàn bạc phân công gì, Nh là con dâu sống cùng nhà biết Tr có bán số lô, số đề nên sau khi bán số lô, số đề cho A, Y và Ng, Nh chuyển lại cho Tr để nhằm kiếm tiền lời phần trăm hoa hồng (Tổng số tiền Nh bán cho A, Y, Ng là 1.410.000đ, Nh chuyển cho Tr trừ tiền % hoa hồng là 1.292.000đ, còn Nh được hưởng lợi 118.000đ). Nh đánh bạc với số tiền 1.410.000đ, bản thân chưa có tiền án, tiền sự gì về các tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do vậy, hành vi của Nh không cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nh ngày 22/7/2020.

Đối với Ngô Văn Đ, Hà Quang Ch, Hà Văn Th, Nguyễn Thị Hoàng Y, Nguyễn Văn A, Nguyễn Đức Ng là người mua số lô, số đề của Nguyễn Văn Tr. Số tiền Đ, Ch, Th, A, Y, Ng sử dụng đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự gì về các tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do vậy, hành vi của Đ, Ch, Th, A, Y, Ng không cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt hành chính ngày 22/7/2020 đối với những người này.

* Vật chứng, tài sản thu giữ:

+ Số tiền 8.886.000đ Nguyễn Văn Tr cùng các đối tượng sử dụng đánh bạc và sẽ sử dụng vào đánh bạc (trong đó: Ngô Văn Đ 4.714.000đ; Hà Văn Th 2.462.000đ; Nguyễn Văn A 980.000đ; Nguyễn Thị Hoàng Y 310.000đ; Nguyễn Đức Ng 120.000đ; Hà Quang Ch 300.000đ); Số tiền 520.000đ của Tr không liên quan đến tội phạm.

+ 01 mảnh giấy có ghi các số lô, số đề.

+ 05 điện thoại di động (gồm có: 01 chiếc Iphone 7 Plus màu đỏ của Nguyễn Văn Tr; 01 chiếc Masster màu đen của Ngô Văn Đ; 01 chiếc Samsung J7 màu đen của Phan Thị Nh; 01 chiếc Samsung J7 Prime màu xanh-đen của Hà Quang Ch; 01 chiếc Nokia 105 màu hồng của Hà Văn Th) là tài sản hợp pháp của các đối tượng đã dùng vào việc mua bán số lô, số đề.

+ Chiếc điện thoại di động Nokia 1280 bên trong dùng số sim là 0981150352 của Nguyễn Văn Tr sử dụng vào đánh bạc, Tr khai nhận khi chơi bóng có giấu tại bụi cây gần bờ rào nhà văn hoá thôn Như Sơn, xã Như Thuỵ, Cơ quan điều tra đã xác minh truy tìm nhưng không thu giữ được. Chiếc điện thoại của Nguyễn Văn A, Nguyễn Thị Hoàng Y, Nguyễn Đức Ng dùng liên lạc đánh bạc, các đối tượng khai nhận sau khi đánh bạc trên đường về nhà đã làm rơi mất không rõ vị trí ở đâu, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh thu giữ để xử lý.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Tr đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKSSL- TA ngày 31 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô truy tố Nguyễn Văn Tr về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo Tr, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội đối với Nguyễn Văn Trung.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Trg phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Trung từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Như Thụy giám sát, giáo dục.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Viện kiểm sát cũng đề nghị xử lý vật chứng của vụ án theo luật định.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại điện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn Tr khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thừa nhận ngày 16/6/2020 đã đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Ngô Văn Đ với số tiền 4.515.000đ; Hà Quang Ch với số tiền 300.000đ; Phan Thị Nh với số tiền 1.292.000đ; Hà Văn Th với số tiền 2.462.000đ. Tổng số tiền Nguyễn Văn Tr sử dụng đánh bạc là 8.569.000đ như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng và không có lời bào chữa nào khác.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai của bị cáo, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

Điều luật quy định: *"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng,*

phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[3]. Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, phải đưa ra xử lý trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có bố mẹ đẻ là người có công được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến nên được áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Hiện nay bị cáo đang trực tiếp chăm sóc bố mẹ đẻ già yếu đều hơn 90 tuổi và bản thân bị cáo bị bệnh tiểu đường nên có căn cứ cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng có đủ điều kiện để cho bị cáo cải tạo thành người công dân có ý thức chấp hành pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc nhằm thu lời bất chính, do vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 3 điều 321 của Bộ luật hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Diều 47, Diều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với số tiền 8.886.000đ Nguyễn Văn Tr cùng các đối tượng sử dụng đánh bạc và sẽ sử dụng vào đánh bạc (trong đó: Ngô Văn Đ 4.714.000đ; Hà Văn Th 2.462.000đ; Nguyễn Văn A 980.000đ; Nguyễn Thị Hoàng Y 310.000đ; Nguyễn Đức Ng 120.000đ; Hà Quang Ch 300.000đ) cần tịch thu sung quỹ nhà nước;

Đối với số tiền 520.000đ của Tr không liên quan đến tội phạm, cần xem xét trả lại Trung nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 mảnh giấy có ghi các số lô, số đề là vật chứng thể hiện hành vi phạm tội của bị cáo nên cần được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với 05 điện thoại di động (gồm có: 01 chiếc Iphone 7 Plus màu đỏ của Nguyễn Văn Trung; 01 chiếc Masster màu đen của Ngô Văn Đ; 01 chiếc Samsung J7 màu đen của Phan Thị Nh; 01 chiếc Samsung J7 Prime màu xanh-đen của Hà Quang Ch; 01 chiếc Nokia 105 màu hồng của Hà Văn Th) là tài sản hợp pháp của các đối tượng đã dùng vào việc mua bán số lô, số đề nên cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Nguyễn Văn Tr 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Tr cho UBND xã Như Thụy, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87, Điều 93 Luật thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn Tr 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 8.886.000 đồng (bằng chữ: Tám triệu tám trăm tám mươi sáu nghìn đồng)

Trả lại cho: Nguyễn Văn Tr số tiền 520.000 đồng (bằng chữ: Năm trăm hai mươi nghìn đồng) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 05 điện thoại di động (gồm có: 01 chiếc Iphone 7 Plus màu đỏ của Nguyễn Văn Tr; 01 chiếc Masster màu đen của Ngô Văn Đ; 01 chiếc Samsung J7 màu đen của Phan Thị Nh; 01 chiếc Samsung J7 Prime màu xanh-đen của Hà Quang Ch; 01 chiếc Nokia 105 màu hồng của Hà Văn Th)

(tất cả các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô).

Về án phí*:* Áp dụng khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 3, khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23;Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND Tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Sông Lô;
- THADS huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND xã Như Thụy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Khương Đặng Khánh Hằng

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Khương Đặng Khánh Hằng